

Tùy Bút  
Chủ đề: Nhà văn Văn Quang  
Tác giả: Vương Trung Dương

## TƯỜNG NHỚ NHÀ VĂN VĂN QUANG

*Đọc bài này để biết thêm có chuyện còn...  
thê thảm hơn cái chết!!!*



**N**hà văn **Văn Quang**, đã qua đời lúc 10 giờ 20 phút, Thứ Ba, 15 tháng 3 năm 2022, tại tư gia, đường Nguyễn Thiện Thuật, thành phố Sài Gòn, hưởng thọ 90 tuổi.

Trong bài viết Nguyễn Thị Thụy Vũ, giữa dòng đời nghiệt ngã của tôi vào tháng 5 năm 2000, sau này đăng trong quyển Văn Nhân & Tình Sử, ấn hành năm 2015 (trang 325–347).

Nay trích những dòng liên quan đến nhà văn Văn Quang:

Tháng Tư năm 2000, tôi đọc bài viết “Người Con Gái 27 Năm Với Đời Sống Thực Vật” của nhà văn Văn Quang từ trong nước viết về hình ảnh quá thương tâm của cháu Khôi Thụy (con của Tô Thùy Yên và Nguyễn Thị Thụy Vũ): “*Trong căn phòng nhỏ hẹp, trên chiếc giường lạt tre thưa thớt, một thân hình con gái trắng nhẽ nhại với chiếc quần cụt, chiếc áo thun ngắn tay nằm ngay đơ trên chiếu chỉ trải có nửa giường. Bởi nơi đó là nơi cháu vừa ăn ở, vừa đi vệ sinh, vừa làm chỗ tắm. Cháu không thể nằm nệm vì chẳng có thứ nệm nào chịu cho nổi. Phải nằm nửa giường lạt tre thưa để tiện cho mọi công việc ăn uống, tắm rửa. Hơi thở thoi thóp, cái thân hình con gái căng đầy, cặp chân nhỏ xíu chẳng cân xứng chút nào với thân hình. Cháu không hề biết mình sống hay chết, không biết đói no, không biết gì hết ngoài hơi thở là của con người. Cho ăn thì ăn, ăn bất cứ thứ gì được mẹ hay các cô dì, bạn của mẹ đưa vào miệng. Không cho ăn, cháu cũng chẳng đòi. Thỉnh thoảng cháu hú lên không phải vì đói mà vì một lẽ gì đó không ai biết. Tiếng hú như tiếng kêu của một oan hồn hơn là một con thú hoang...”*

Đây là bài viết đầu tiên về NTTV, khi đọc rất xúc động. Trước năm 1975, tôi chưa gặp NTTV nhưng những người thân trong gia đình chị và tôi có quen biết nhau... Lúc tôi vào Sài Gòn học đại học Văn Khoa, ở trọ trong dãy nhà của chị Phương Đài nằm trong khuôn viên thánh thất Từ Vân, đường Nguyễn Huệ, Phú Nhuận. Dãy nhà này của chị Phương Đài và Xuân Hoàng, con nữ sĩ Song Thu (Phạm Xuân Chi, cháu nội cụ Phạm Phú Thứ, dòng dõi nho sĩ ở Quảng Nam). Nhà văn Mặc Khải là anh cùng cha khác mẹ với hai chị em Phương Đài và Xuân Hoàng. Ông là thân phụ của Nguyễn Thị Thụy Vũ (Nguyễn Băng Linh) và Hồ Trường An (Nguyễn Việt Quang)...

Vì sự thân tình đó nên tôi viết bài “Nguyễn Thị Thụy Vũ, giữa dòng đời nghiệt ngã” vào tháng 5 năm 2000. Bài viết đăng trên vài tờ báo ở California và trên trang web Quán Gió ở Úc Châu. Qua hai bài viết, một số độc giả và thân hữu có lòng từ tâm hỗ trợ số tiền qua anh Văn Quang để chị NTTV ổn định cuộc sống để nuôi cháu Khôi Thụy...

Năm 2005 tôi thực hiện tờ báo và trang web Cali Weekly. Được biết anh Văn Quang cùng khóa 4 Thủ Đức, cùng Trung Đội với anh Hoàng Tích Thông (Đại Tá trong binh chủng Thủy Quân Lục Chiến, thông gia với tôi), vì vậy anh và tôi (chưa gặp nhau lần nào) nhưng thân tình và liên lạc thường xuyên.



Mỗi tuần anh Văn Quang với mục “Viết Từ Sài Gòn”, mục này rất lôi cuốn độc giả. Anh Nguyễn Gia Quyết (Đại úy TQLC) sau thời gian ở lao tù ngoài Bắc, khi chuyển về trại tù Z 30 Hàm Tân, ở chung với anh Văn Quang. Khi định cư tại Texas, anh ra tờ báo Việt Houston nên mục “Viết Từ Sài Gòn” đăng trên tờ báo của anh vào năm 2008.

Mục này đăng thường trực trên tờ Thời Luận của anh Đỗ Tiến Đức ở Los Angeles. Tại Little Saigon chưa có báo nào đăng nên tôi giới thiệu với anh Tống Hoàng, chủ nhiệm nhật báo Viễn Đông, tiền nhuận bút trả đều đặn (mỗi kỳ 50 mỹ kim) với điều kiện chỉ đăng ở Viễn Đông tại Nam California, còn các nơi khác thì tùy ý tác giả. Hai tháng gởi tiền nhuận bút về anh Văn Quang ở cơ sở Anh Minh (tôi đều nhận được email của anh Văn Quang).

Hàng tuần với một bài viết cho các tờ báo ở hải ngoại cũng ổn định được cuộc sống ở quê nhà... Khi anh Tống Hoàng lâm trọng bệnh thì nhật báo Viễn Đông không còn mục “Viết Từ Sài Gòn”: Lâm Cẩm Sài Gòn Thiên Hạ Sự...

**... Nhà văn Văn Quang, tác giả nhiều tác phẩm xuất hiện vào thập niên 50–70 như:**

Tiếng Tơ Lòng (1953),  
Hoàng Hoa Thám: Bài Học Xương Máu Của 25 Năm Đấu Tranh (1957),  
Thùy Dương Trang (Tiểu thuyết 1957),  
Những Lá Thư Màu Xanh (Tiểu thuyết 1963),  
Tiếng Hát Học Trò (Tiểu thuyết 1963),  
Nghìn Năm Mây Bay (Tiểu thuyết 1963),  
Tâm Sự Người Yêu (Tiểu thuyết 1963),  
Nguyệt Áo Đỏ (Tiểu thuyết 1963),  
Đời Chưa Trang Điểm (Tiểu thuyết 1964),  
Tử Biệt Bóng Đêm (Tiểu thuyết 1964),  
Nét Môi Cuồng Vọng (Tiểu thuyết 1964),  
Chân Trời Tím (Tiểu thuyết 1964),  
Những Tâm Hồn Nổi Loạn (Tiểu thuyết 1964),  
Những Người Con Gái Đáng Yêu (Tiểu thuyết 1964),  
Tâm Sự Người Yêu (Tiểu thuyết 1964),  
Vì Sao Cô Độc (Tiểu thuyết 1965),  
Những Kẻ Ngoại Tình (Tiểu thuyết 1965),  
Người Yêu Của Lính (Tiểu thuyết 1965),  
Đường Vào Bến Mê (Tiểu thuyết 1966),  
Những Bước Đi Hoang (Tiểu thuyết 1966),  
Tiếng Cười Thiếu Phụ (Tiểu thuyết 1966),  
Tiếng Gọi Của Đêm Tối (Tiểu thuyết 1966),  
Người Lính Hào Hoa (Tiểu thuyết 1966),  
Quê Hương Rã Rời (Tập Truyện 1969),  
Những Ngày Hoa Mộng (Phóng sự tiểu thuyết 1970),  
Sài Gòn Tóc (Phóng sự tiểu thuyết 1970),  
Trong Con Mê Này (Tiểu thuyết 1970)...

Trong vài tác phẩm này đã dựng thành phim: Chân Trời Tím, Nghìn Năm Mây Bay, Đời Chưa Trang Điểm, Tiếng Hát Học Trò... Tác phẩm Chân Trời Tím đã đăng nhiều kỳ trên nhật báo Người Việt năm 1990.



**Sau khi đi tù về, anh viết các tác phẩm:**

Soi Bóng Cuộc Tình (Tiểu thuyết 1992),  
 Sài Gòn Cali 25 Năm Gặp Lại (Ký sự 2000),  
 Ngã Tư Hoàng Hôn (Phóng sự tiểu thuyết, viết từ năm 1990, ấn hành 2001),  
 Lên Đồi Tập 1 (Phóng sự tiểu thuyết 2001),  
 Lắm Cảm Sài Gòn Thiên Hạ Sự (Ký sự 2002),  
 Lên Đồi Tập 2 (Phóng sự tiểu thuyết 2005).

Tác phẩm Một Người Đàn Bà, Nhiều Người Đàn Ông (1998), đăng trên nhật báo Người Việt vào đầu năm 2000 với chương cuối: *“Trên đây là một truyện có thật trăm phần trăm... vào đầu tháng 12 năm 1997, tôi gặp một người đàn bà phúc hậu, đoan trang, tuổi tác cập kê sáu mươi nhưng không giấu được vẻ đẹp và cái nhìn còn sắc như dao bồ cau. Cái nét mặt ấy tôi nhớ mang máng là rất quen. Nhưng tôi lại quen với nếp sống ‘phổ thường dân’ của mình hơn nên thường không muốn hỏi ai trước. Chúng tôi nhìn nhau giữa một cửa tiệm thuốc tây. Kim Yến reo lên như gặp lại cố nhân. Chị gọi tên tôi thân tình như buổi tối nào chúng tôi ngồi với nhau riêng biệt trong căn phòng khách rộng. Chị ôm chàng lấy cái thân hình ‘lực sĩ’ vừa đủ 32 kí của tôi...”*.

*(Văn Quang – Sài Gòn tháng 1-1998)*

Bài viết về Câu chuyện về con gái của nhà văn Nguyễn Thị Thụy Vũ: Người Con Gái 27 Năm Sống Với Đời Sống Thực Vật của Văn Quang đã gây xúc động nhiều người...

Trích bài viết của Văn Quang:

*“Rời Sài Gòn trên chuyến xe đò cuối cùng vào 5 giờ chiều một ngày đầu mùa mưa cuối tháng 4/2000, chúng tôi (Văn Quang và chị Ngân) đến thị trấn An Lộc vào lúc gần 8 giờ tối. Thành phố nhỏ, heo hút ánh đèn vàng, hai bên đường trùng điệp những vườn tiêu, vườn cây ngút ngàn nhấp nhô trên những sườn đồi dưới ánh trăng mờ mờ đục.*

*Chiếc xe đồ thả hai chúng tôi xuống trước trụ sở của Hạt Kiểm Lâm An Lộc. Nhà chị Thụy Vũ ở bên kia con dốc, sát bên Quốc lộ 13...*

*Chị đứng chờ sẵn ngoài hiên, khom mình dưới tấm rèm cũ, nheo mắt nhìn hai chúng tôi bước vào sân và chị nhận ngay ra chúng tôi. Nét vui mừng hiện rất rõ trên khuôn mặt gầy guộc của chị...*

*Thụy Vũ đưa chúng tôi vào căn phòng khách nhỏ đã dăng sẵn cái mùng trên tấm nệm mút mỏng dính. Có lẽ ở những nơi xa xôi như thế này người ta có thói quen đi ngủ sớm. Chị đãi chúng tôi bữa cháo. Đang con đói, không cần đợi chị mời, tôi ăn uống ngon lành. Bỗng tai tôi chói lên vì một tiếng hú. Tiếng hú của một con thú nào đó từ rừng hoang vọng lại nhưng rất gần, sát bên chỗ chúng tôi đang ngồi...*

*Ngân cho biết*

*– Không phải bại liệt mà cháu sống như cây cỏ từ 27 năm nay rồi. Cháu nằm đó mà không hề hay biết gì hết. Năm nay cháu 29 tuổi. Em đã từng chăm sóc cháu ngay từ khi cháu còn nhỏ. Lúc đó thì còn có thể bông bế cháu dễ dàng, đưa lên xe lăn, đẩy cho cháu ra ngoài chơi. Nhưng bây giờ thì cháu lớn quá rồi, không ai trong nhà này bế nổi cháu lên xe nữa, đành chịu vậy thôi. Mỗi lần đi đâu, em nhớ và thương nó không thể xa nó lâu được...*

*Tôi hỏi đến nguyên nhân có phải là thứ bệnh bẩm sinh không. Ngân lắc đầu:*

*– Hồi nhỏ, cháu rất xinh đẹp. Đến năm 2 tuổi, cháu đã biết đòi nghe nhạc, rất duyên dáng. Có lẽ là do một chị người làm trông nom đã làm cháu ngã, đầu va vào góc thành giường nên từ đó cháu nằm liệt luôn và không biết gì nữa. Chị Vũ nuôi cháu trong một hoàn cảnh rất cơ cực. Sau năm 1975, còn sống ở làng Báo Chí Thủ Đức, không có cả bo mà ăn. Chúng em đã buôn thúng bán bưng đủ các thứ nghề để nuôi cháu. Chị Vũ làm lơ xe buýt đường Sài Gòn – Thủ Đức, suốt ngày chỉ đứng có một chân trên 10 chuyến xe như thế cho đến tối mịt mới về đến nhà. Mệt quá lăn ra ngủ, bữa đói bữa no. Con cái nhốt lại cho đũa lớn coi đũa nhỏ. Sau một thời gian chịu không nổi, chẳng biết sống bằng gì, chị Vũ đưa ba đứa con về đây sống với mẹ. Căn nhà này là của bà mẹ chị để lại, bà cụ mới mất cách đây vài năm...*

*... Cháu không thể nằm nệm vì chẳng có thứ nệm nào chịu cho nổi. Phải nằm nửa giường lạch tre thưa để tiện cho mọi công việc ăn uống, tắm rửa. Hơi thở thoi thóp, cái thân hình con gái căng đầy, cặp chân nhỏ xíu chẳng cân xứng chút nào với thân hình. Cháu không hề biết mình sống hay chết, không biết đói no, không biết gì hết ngoài hơi thở là của con người. Cho ăn thì ăn, ăn bất cứ thứ gì được mẹ hay các cô dì, bạn của mẹ đưa vào miệng. Không cho ăn, cháu cũng chẳng đòi. Thỉnh thoảng cháu hú lên không phải vì đói mà vì một lẽ gì đó không ai biết. Tiếng hú như tiếng kêu của một oan hồn hơn là một con thú hoang. Nghe tiếng hú, tay tôi cầm chiếc máy hình run lên, nước mắt tôi bỗng trào ra,*

*nhòe nhoẹt ổng ngắm. Tôi chẳng nhìn thấy gì ngoài cái tiếng kêu ấy. Biết đâu cháu chẳng có một chút tri thức nhỏ nhoi nào đó còn sót lại trong cái đời sống thực vật kia. Biết đâu chẳng phải là tiếng nói nghẹn lại trong nỗi ẩn ức vô cùng không thể diễn tả thành lời...*

*Cứ nghĩ như thế tôi lúi dúi ra ngoài cánh cửa gỗ mùi hôi nồng tanh tươi còn đọng lại mặc dù căn phòng được lau rửa hàng ngày. Những người quanh cháu đã quen với cái thứ mùi này rồi nên không để ý, nhưng người mới tới lần đầu là thấy ngay. Ngân phải cầm máy hình, chụp giúp tôi vài tấm. Thú thật là ngay lúc đó tôi chưa biết phải làm gì với mấy tấm hình đó...*

*... Tôi buột miệng hỏi:*

*– Còn cha nó? Có thăm nom gì không?*

*– Cha nó ở bên Mỹ, nhưng từ ngày ra đi, ông đã quên mẹ con chị Vũ rồi. Mặc dù bạn bè ai cũng biết, mấy mẹ con chị sống khổ cực cay đắng đến như thế nào 25 năm qua, cho đến bây giờ đời sống vẫn vậy. Không đủ tiền cho con ăn, lấy tiền đâu uống thuốc? Sống hôm nay biết hôm nay, ngày mai nói chuyện sau...*

*Và đêm đó tôi lại nghe tiếng hú của cháu vang lên trong đêm dài giữa núi rừng An Lộc lộng gió. Cái bóng âm thầm của chị Thụy Vũ vọt dậy, lặng lẽ đến với đứa con, tiếng hát ru nhẹ nhàng của chị sợ làm kinh động giấc ngủ của khách và nhà hàng xóm. Tôi làm sao mà ngủ lại được! Ngày hôm sau, chị Vũ đưa hai chúng tôi ra trước cửa trụ sở của Hạt Kiểm Lâm đứng đón xe đò trở về Sài Gòn. Chiếc xe chuyển bánh, người đàn bà gầy gò đứng chờ vợ trên sườn đồi đất đỏ. Chị cúi đầu trở lại với công việc làm cỏ khu vườn tiêu và với đứa con bệnh tật cùng với cuộc sống vô cùng thiếu thốn cô đơn của chị. Cái hình ảnh ấy khiến tôi ngòai đại đi. Ngân cũng chẳng hơn gì tôi, mặc dầu với tôi đây là lần đầu tiên tôi đến thăm Thụy Vũ, nhưng với Ngân đây là lần tạm chia tay với mẹ con Thụy Vũ không biết là lần thứ bao nhiêu rồi. Tôi biết rằng tôi phải làm một cái gì đó. Một lát sau, tôi nói với Ngân:*

*– Anh phải viết một bài về chị Thụy Vũ và cháu Khôi Thụy. Nhưng không biết có chạm đến lòng tự ái của chị Thụy Vũ hay không. Bởi chị là người không hề than thở với ai điều gì bao giờ, chị luôn luôn tìm tiếng cười trong cuộc đời vô cùng bất hạnh của chính mình.*

*Ngân suy nghĩ một chút rồi nói:*

*– Nếu anh hỏi ý kiến thì chị Vũ có thể sẽ từ chối đấy. Nhưng anh hãy làm cái gì mà anh thấy cần làm. Em sẽ nói với chị ấy sau. Anh tin vào tình thân của em với chị Vũ thì cứ làm...*

*... Tôi đã hỏi ý kiến của bạn bè thân ở Sài Gòn và ở nước ngoài, hầu hết anh em thân thuộc đều cho phép tôi được viết bài này. Tôi hy vọng sẽ có rất nhiều bạn đọc có tấm lòng sẵn sàng giúp đỡ và để khỏi phải qua một trung gian nào, xin liên lạc thẳng với chị Thụy Vũ theo địa chỉ sau:*

*Nguyễn Thị Băng Linh,  
Hộp Thư 08 – Bưu điện Lộc Ninh  
Tỉnh Bình Phước.”*

*(Văn Quang)*

Khi đọc bài viết của anh Văn Quang rất xúc động nên tôi viết “Nguyễn Thị Thụy Vũ, giữa dòng đời nghiệt ngã” được phổ biến trên nhiều tờ báo và các website ở hải ngoại. Qua hai bài viết được bạn đọc cảm nhận với tấm lòng nhân ái đã giúp đỡ nhà văn Nguyễn Thị Thụy Vũ nuôi dưỡng cháu Khôi Thụy. Khi Văn Quang đi tù về, sống với Dạ Lan rồi chia tay và người bạn đời Kim Ngân (Cai Thị Lộc) để an ủi cho nhau. Người vợ đầu và tám người con (năm trai, ba gái) đi Mỹ khi anh ở trong trại tù nên thuộc diện “con bà soeur”. Loạt bài Trò Chuyện Với Nhà văn Văn Quang trước đây đề cập đến nhiều chi tiết từ cuộc sống đến tác phẩm.

\*

Năm 2002, Văn Quang lên vùng quê Lộc Ninh sinh sống. Trong cuộc phỏng vấn của Lê Thị Huệ vào năm 2007, phổ biến trên trang web Gió O, nhà văn Văn Quang chia sẻ:

*“Trước khi quyết định chọn một nơi nào đó làm chỗ sinh sống, chắc chắn người nào cũng phải cân nhắc xem nơi đó có những điều kiện gì, có thích hợp với cuộc sống và công việc của mình không. Tôi cũng phải làm như thế. Khi tôi đến Lộc Ninh, được dẫn vào một khu nhà vườn cách thị trấn 3 cây số, ở đây đã có điện, nước, có đường truyền internet rồi. Đó là 3 điều kiện đáp ứng được nhu cầu của tôi. Thứ đến là điều kiện an ninh như thế nào. Sau cùng là khung cảnh yên tĩnh, bởi nơi này một nửa là thôn ấp, một nửa là vùng đồi núi. Song, tất cả lại phải tùy thuộc vào giá cả. Vậy nên nó trở thành yếu tố quan trọng hàng đầu. Tôi đã đi xem đất ở một số thị trấn như Long Khánh, Chơn Thành... cuối cùng kết luận là không nơi nào có giá đất vườn rẻ hơn Lộc Ninh.*

*Ở ngay thị trấn Lộc Ninh, giá đất khá cao, tôi lui vào xã Lộc Thái, một nơi ‘nhà không số, phố không tên’. Tuy nhiên đã có sẵn con đường làng, trái nhựa, dẫn vào tận nhà, có đèn đường, có điện, xài nước giếng khoan. Đường truyền internet hồi đó là dial up chạy tách tạch, chậm, nhưng vẫn có thể làm việc được. Cách đây một năm mới có đường dây ADSL khá nhanh, nhưng có lẽ chỉ mắc đến xã của tôi ở là xa nhất so với khu trung tâm thị trấn.*

*Căn nhà vườn này của người chủ cũ, trồng tiêu lâu ngày, nay con cái lớn nên muốn về Sài Gòn cho con đi học. Và lại trồng tiêu cũng không còn có lời như xưa nữa nên họ bán lại toàn bộ diện tích nhà vườn với 5,400m<sup>2</sup>. Trong đó có sẵn một số cây ăn trái, một cái nhà gỗ, dụng cụ làm vườn, bơm nước... Nếu mua có thể ở và khai thác ngay. Giá cả lại rất rẻ. Tất cả 165 triệu đồng VN (10 ngàn USD vào thời điểm đó)...*

*... Có 2 lý do chính tôi chọn Lộc Ninh:*

*Thứ nhất: Ngoài yếu tố tất nhiên là giá đất rất rẻ như tôi đã nói ở trên. Với số tuổi của tôi, không còn thích hợp với đời sống ở thành phố nữa. Cái chung cư tôi ở Sài Gòn, như cái tổ chim, suốt ngày ồn ào, ngột ngạt, ô nhiễm nặng nề. Làm việc chừng vài tiếng đã thấy mỏi mệt, rã rời, đầu nhức, mắt hoa. Thuốc nhức đầu, cảm cúm như cơm bữa đối với tôi. Do đó tôi quyết định phải chọn một vùng quê yên tĩnh cho cuối đời. Cái khúc quanh này trong cuộc sống quả là có khó khăn, quyết định thực hiện được với mỗi người không dễ dàng. Song tôi vẫn phải cố gắng vượt qua nó như đã từng vượt qua những khó khăn hơn thế. Lần này thì dễ dàng hơn vì nhà chỉ có 2 người, bàn bạc với nhau là xong. Tôi cũng xin nói thêm là nhờ bạn bè giúp đỡ khá nhiều, con cháu tôi cũng góp phần cho tôi có đủ điều kiện thực hiện ước muốn. ‘Rách’ như ông Hoàng Ngọc Liên hồi đó cũng ‘khuyến khích’ tôi bằng 1000 USD, bố con ông Tạ Quang Khôi, Vũ Đức Vinh, Hà Túc Đạo, Nhất Giang, Vi Túy, Hồ Ông, Lê Thị Kim, Bạch Quyên, Hồng Oanh cũng góp phần không nhỏ cho tôi ‘về nhà mới’. Hầu như tất cả những tiện nghi trong nhà tôi ở đây đều do bạn bè tặng.*

*Thứ hai: Tôi vẫn nghĩ: một nhà văn, nhà báo, phải biết ‘làm mới mình’. Ở thành phố mãi, đề tài quen thuộc sẽ cùn dần. Quay đi quay lại ‘nó vẫn thế’. Về nhà quê, có lẽ là cách tốt nhất để ‘làm mới’ mình. Nơi này từ năm 1972, người dân Lộc Ninh đã sống trong vùng được gọi là ‘giải phóng’, nói thẳng ra là họ sống trong vùng của miền Bắc kiểm soát nhiều hơn, dưới cái tên ‘Mặt trận Giải Phóng miền Nam’. Bên cạnh đó là chiến trường đẫm máu An Lộc, Bình Long năm 75 và những vùng nghèo khó, giáp ranh biên giới Campuchia... Tôi có thể tìm hiểu được thực chất đời sống cùng tâm tư của họ. Người dân quê đã mất gì, được gì, từ năm 1975 đến nay? Đích thực họ nghĩ gì, làm gì, hy vọng gì? Những biến chuyển sâu sắc nhất trong từng gia đình như thế nào? Từ đó so sánh với cuộc sống ở những thành phố, từ đó tìm biết được những mảnh đời khác với những gì tôi đã biết. Từ đó cho tôi một cái nhìn sâu hơn, xa hơn, thật hơn, về toàn bộ những gì dân tộc mình qua những triều đại mà tôi đã sống.*

*Còn nói về sự cô đơn. Phải thú nhận rằng đôi khi cũng cảm thấy thiếu trò giải trí chứ chưa hẳn là cô đơn... Hàng xóm toàn là những ông già, chất phác, chân thật, năm thì mười họa mới sang nhà nhau một lần. Đôi khi gặp nhau trong một đám hiếu hỷ, chuyện trò rôm rả, nhưng toàn là thứ chuyện mình mù tịt. Ngồi im mà học cách họ chăm bón cây ăn trái, mỗi cây có một cách chăm sóc riêng. Muốn có một cây đu đủ đực thì phải làm thế nào. Muốn dứa ngọt thì phải làm gì... Đại khái như thế.*



*Tuy nhiên, đôi khi lại thấy thích thú vì sự cô đơn ấy. Được ‘tự do’ suy nghĩ cả buổi mà không ai thềm nói với mình câu nào. Và để làm dịu bớt cô đơn, nhớ bạn bè hoặc có bạn bè, con cái từ nước ngoài về thăm, tặng quà cho anh em TPB VNCH thì lại lên xe đò về Sài Gòn một vài ngày, hoặc nếu muốn, có thể sáng đi chiều về cũng chẳng sao. Ở đây có loại xe đưa đón tận nhà, giá chỉ có 50 ngàn đồng VN một lượt...”*

Về vấn đề giúp đỡ Thương Phế Binh VNCH, qua email liên lạc với nhau, tôi biết số tiền ân nhân ở hải ngoại gửi về, cô Nguyễn Thị Hàm Anh (con gái nhà báo Thượng Sĩ) ở Sài Gòn lên tận Lộc Ninh và các nơi lân cận để chuyển tận tay số tiền đến TPB.

Nhà văn Văn Quang (Nguyễn Quang Tuyền) từng là Chủ Nhiệm báo Chiến Sĩ Cộng Hòa và chức vụ sau cùng là Trung tá Quản Đốc Đài Phát Thanh Quân Đội ở Sài Gòn (1969–1975). Từ năm 1957, Văn Quang chuyển sang ngành Tâm Lý Chiến với chức vụ Trưởng Phòng Báo Chí Quân Đội thuộc Cục Tâm Lý Chiến, Tổng Cục Chiến Tranh Chính Trị QLVNCH và là Trưởng Ban Biên Tập của các tờ báo Quân Đội VNCH thời đó.

**Anh bị tù hơn 12 năm (1975–9/1987) nhưng sau đó đi theo diện H.O. Theo lời anh:**

*“Tôi vẫn cho rằng những người bạn tôi đi định cư hầu hết vì lo cho tương lai của con cái, cho cuộc sống gia đình hơn lo cho chính bản thân mình. Họ có lý do chính đáng để ra đi. Còn tôi, hầu như chẳng có lý do gì cả. Khi tôi ở trại tù ra, các con tôi đều đã định cư ở Mỹ, đi theo ‘diện vượt biên’ và đi học ở Mỹ trước năm 75. Chỉ còn lại mình tôi. Đời sống kinh tế cũng lại bắt đầu ổn định, bằng việc học computer rồi ra ‘hành nghề’ đánh vi tính thuê và làm lay-out cho các tiệm sách báo... Cái may mắn của tôi là ngay khi ở trại tù ra, tôi đã tò mò đi học khóa computer đầu tiên vào những năm 1989–90–91. Kể về chuyện đi học computer của tôi chẳng qua cũng là chuyện ‘bất đắc dĩ’ và khá dài dòng, cười ra nước mắt. Sau khi học xong vài khóa, tôi đã được các cháu ở Mỹ yểm trợ cho mấy cái computer và máy in laser để hành nghề. Công việc kiếm ăn khá phát đạt. Vì thế tôi thấy không cần phải đi đâu nữa cả. Hơn thế, bà xã của tôi và các cháu cũng đã ‘yên bề gia thất’ nên tôi không muốn khuấy động cuộc sống của gia đình mình, gây thêm những rắc rối vướng bận cho những người thân...”*

*Mặt khác, tôi nghĩ anh em ra đi nhiều rồi, tôi muốn ở lại để chứng kiến cho hết, cho đầy đủ những đổi thay. Đời sống lúc đó ở đây bấp bênh, rồi chao đảo vì Liên Xô tan rã, vì Đông Âu sụp đổ... Cuộc sống ‘lên voi, xuống chó’ quay quắt, nếu nhìn như một kẻ ngoài cuộc, nó sinh động hơn một sân khấu với đầy đủ bi hài kịch thú vị. Có quá nhiều đề tài mới lạ cho mình ghi nhận. Làm một nhà chứng sống có lẽ hay hơn. Và cũng vì sự ‘gặm nhấm’ của tôi về ‘người bạn đồng minh’ nên tôi quyết định ở lại...”*

Thế nhưng, khi Văn Quang sinh sống ở Lộc Ninh để yên thân nhưng không ngờ tai họa xảy ra. Anh có hai người bạn lối xóm bị đột quỵ nhưng ở Lộc Ninh không có bệnh viện chữa trị nên qua đời. Và, tình trạng bệnh tật của bản thân anh cũng nguy hiểm cho tính mạng. Hơn nữa, công an địa phương biết nhà văn gửi bài viết ra hải ngoại phổ biến nên

lui tới “thăm hỏi, răn đe” nên cảm thấy bất an, đành bán căn nhà để trở về căn nhà trên chung cư cũ ở đường Nguyễn Thiện Thuật, Phú Nhuận may mà còn giữ lại chưa bán.

Sống ở Sài Gòn, tháng 6/2009, anh viết Chuyện “Văn Nghệ & Phú Lít” vào thời Tây gọi là phú lít bắt nhằm một anh nghệ sĩ chuyên đóng kịch, đêm cuối năm hết tiền bèn đóng cửa năm nhà. Buồn tình anh nghệ sĩ giả tiếng năm người ngồi đánh phé, một canh phé trong tương tượng rất lớn, ăn thua cả trăm triệu đồng...

*Anh cho biết: “Sau khi tôi viết bài này một ông trung tá quân đội biệt phái sang cảnh sát đem trình với sếp lớn. Ông cảnh sát trưởng tức tốc cho đàn em đến bắt tôi lên gặp. Ông hỏi lung tung cố tình hành hạ tôi suốt một tuần lễ liền, sáng 8 giờ lên phòng làm việc của cảnh sát Quận 3, 12 giờ về, 2 giờ chiều lại lên. Anh phó trưởng phòng đích thân hỏi tội tôi. Gán cho tôi đủ thứ tội. Nhưng cuối cùng chẳng kiếm ra tội gì phạm pháp luật. Tôi cũng nói ngay ‘Tôi làm cái gì mà pháp luật không cấm, có thể thôi. Nhiệm vụ của các anh là tố sen vẽ hồng cho chế độ, còn tôi có ăn lương nhà nước đâu, tôi làm cho báo trả lương tôi viết cái gì cần viết và phải viết’. Anh phó phòng cay cú nhưng cũng chẳng làm gì được. Nhưng anh ta vẫn phê vào biên bản ‘Phạm tội vi phạm internet – Phạt 1 triệu đồng’...”*

*Từ đó tôi bị theo dõi sát nút, bài vở thư từ qua internet cũng bị ‘phòng đặc biệt’ của sở Cảnh Sát chuyên về vi tính chi nhận đầy đủ. Tôi không biết nên cứ phây phây làm việc của mình. Thế nên một lần khác tôi lại bị tóm.*

*... Khoảng 8 giờ sáng, bỗng một toán cảnh sát vài chục anh kéo đến xông vào nhà tôi trên chung cư tôi đang ở. Họ hùng hổ như đi bắt cướp. Kéo nhau vào sục sạo khắp nhà, từ cái ngăn kéo tủ đến gầm giường. Có cái máy móc nào họ lôi ra hết, đóng vào thùng khuân xuống xe kể cả mấy cái máy computer, máy chụp hình, điện thoại. Cả xóm kéo nhau ra xem, họ tưởng tôi là tội phạm nặng lắm. Họ bắt tôi mang ra xe. May mà không còng tay, chỉ có hai cậu lực lưỡng ngồi sát hai bên đề phòng tôi nhảy xuống trốn.*

*Về đến ty cảnh sát, họ tống tôi vào một căn phòng hẹp vắng hoe. Một lát sau một anh khệnh khạng cầm tập hồ sơ vào. Anh ta bắt đầu cuộc hỏi cung. Lôi ra một đống bài tôi viết. Một anh chuyên viên lôi máy computer của tôi ra lục lọi tìm mọi thứ kể cả hình ảnh và thư riêng. Sau đó anh in ra từng bài và bắt tôi ký tên xác nhận bài đó là của tôi. Tôi nhìn lướt qua rồi ký thì ký. Tôi vẫn tin là mình làm đúng pháp luật không cấm.*

*Đến 12 giờ trưa họ cho tôi về, chiều lại đến. Cứ như thế suốt một tuần, họ thay nhau hỏi cung, lúc nhẹ nhàng cười cợt, lúc kết tội rất căng. Đó là kiểu khủng bố tinh thần để làm mất tinh thần đối thủ...*

*... Cuối cùng, cảnh Sát yêu cầu tôi ngưng viết bài ra nước ngoài. Thật ra lúc đó có muốn viết cũng không viết được, mất hết computer và cắt hết internet lấy gì mà viết. Bọn bè tôi ở nước ngoài hỏi thăm và sẵn sàng yểm trợ. Nhưng còn đường internet lúc đó tôi thuê*

*của VNN và hãng này cho tôi biết họ được lệnh không cho tôi thuê đường dây nữa. Với biết bao trở ngại, tôi đành thủ suốt gần một năm, không viết lách gì được. Anh công an gác bảo tôi có viết thì viết báo trong nước, anh ta sẵn sàng giới thiệu, báo nào cũng được. Tôi thẳng thắn trả lời ‘Tôi chỉ đá một chân, không thể viết báo trong nước được. Viết kiểu của tôi chẳng báo nào trong nước dám đăng đâu. Xin miễn’. Cho đến bây giờ cứ thấy tên tôi trong bất kỳ bài nào của ai, báo VN cũng gạch bỏ liền. Quả thật điều này không làm tôi phật ý mà ngược lại tôi còn khoái vì sao họ sợ mình đến thế?...*

*... Nhưng tôi cũng ‘uống thuốc liều rồi’ cứ viết tới đâu thì tới. Già rồi nếu bị bắt bị nhốt chắc chỉ vài tháng là chết, tôi không sợ. Chắc họ cũng hiểu điều đó và nếu bắt tôi họ sẽ mang tiếng ‘đàn áp’ bịt miệng những nhà văn nhà báo độc lập...’.*

## **Lắm Cắm Sài Gòn Thiên Hạ Sự**

Với loạt bài hàng tuần với chủ đề này, nhà văn Văn Quang chia sẻ:

*“Lắm cắm” là một lối viết có tính thời sự. Bởi tính cách “đặc thù” của thời hiện tại nơi tôi đang sống, nên buộc phải viết theo một cách nào đó để không bị gây phiền lụy. Tôi “xông” vào những đề tài xã hội “nóng” nhất, có tính điển hình nhất mà người dân đang chú ý. Một nhu cầu khác nữa là hướng đến độc giả hải ngoại, đang quan tâm tới điều gì? Nói cho rõ hơn, Việt kiều của chúng ta đang muốn biết điều gì đang xảy ra tại quê hương mình. Chắc ai cũng muốn có những thông tin chính xác, không bị vo tròn bóp méo bởi bất cứ lý do nào, đôi khi chỉ là sự “tam sao thất bản” nên thông tin thiếu độ trung thực. Tôi chọn lọc những sự kiện ấy, tìm kiếm thông tin chi tiết và làm thế nào càng chính xác được càng tốt. Nó không phải là một bản tin thuần túy mà đưa vào những nhận định, quan điểm của riêng mình như một lời bàn bạc, nói chuyện với độc giả một cách bình thường chứ không là lý luận. Từ đó bạn đọc có thể hiểu rõ vấn đề hơn và có thể suy luận, nhận định riêng. Do đó, người ở xa quê hương, vẫn có thể biết rõ những sự việc xảy ra tại quê nhà.*

*Tuy nhiên “Lắm Cắm Sài Gòn” không chỉ là những chuyện lắm cắm. Nó có cả những mặt trái, mặt phải của xã hội, chuyện khô hài và chuyện đau thương, những bản tường trình thẳng thắn vượt qua mọi áp lực. Miễn là chuyện xảy ra có thật. Cái nhìn xoáy về phía sau những sự việc đã và đang xảy ra chứ không phải chỉ có “bề mặt” sự việc, tôi nghĩ đó mới thực sự cần thiết cho bạn đọc ở nước ngoài vốn không có nhiều thì giờ theo dõi.*

*Tóm lại, “Lắm Cắm Sài Gòn Thiên Hạ Sự”, nếu tổng kết lại, nó sẽ là một bức tranh toàn cảnh của xã hội tôi đang sống. Nó phản ánh được trung thực mọi vấn đề ở bề mặt đời sống của người dân thuộc đủ mọi tầng lớp xã hội. Từ một anh nông dân “lừa được cả nước” đến một đại gia lương thiện và bất lương, từ lớp thanh niên đến các quan chức, từ cô gái tỉnh lẻ đến các cô gái chân dài thành thị. Từ nỗi đau thương cơ cực của “những người bị bỏ quên” như anh em Thương Phế Binh VNCH đến những cảnh trác táng cùng*

*cực, hoang phí vô cùng của lớp người ăn trên ngồi trước... Cái khoảng cách giữa thành thị và nông thôn, những điều phi lý bất công, những điều cần nói mà người dân không nói được...*

*Tất nhiên, trong hoàn cảnh của tôi, có những hạn chế mà ai cũng hiểu được. Cho nên viết và “lách” vẫn là điều phải nghĩ tới. Tôi làm cái gì mà luật không cho phép cũng không cấm. Tôi làm với lương tâm của một người cầm bút... Tôi chỉ biết cầm bút, đọc lập và hành xử theo tiếng gọi của lương tri...*

\*

## **Sài Gòn Người Muôn Năm Cũ**

Nhà xuất bản Tiếng Quê Hương ấn hành Sài Gòn Người Muôn Năm Cũ, Tâm Bút Của Văn Quang vào cuối năm 2020.

Tác phẩm Sài Gòn Người Muôn Năm Cũ tập hợp một số bài chọn lọc trong hơn 500 bài mà tác giả đặt tựa chung là Lắm Cầm Sài Gòn Thiên Hạ Sự viết từ năm 2000 đến năm 2016. Các bài này đều được báo chí Việt ngữ hải ngoại từ Canada, Úc, Hoa Kỳ...

Sài Gòn Người Muôn Năm Cũ dày 576 trang, hầu hết các bài về văn nghệ sĩ ở Sài Gòn đã từng quen biết nhau như Phi Thoàn, Nhật Bằng, Tạ Ty, Trần Thiện Thanh, Phạm Huấn, Huy Quang, Thái Tuấn, Hoàng Anh Tuấn, Thanh Nam, Thái Tuy, Tô Kiều Ngân, Nguyễn Xuân Hoàng, Phan Lạc Phúc...

Khi nhận được tác phẩm này vào tháng 1/2021, tôi định viết về nhà văn Văn Quang như đã viết trong loạt bài Người Lính & Chiến Hữu Văn Nghệ nhưng lúc đó tình thế chính trị ở Mỹ gây xôn xao và dịch Covid-19 ám ảnh nỗi đau của mọi người nên tôi nghĩ viết về văn nghệ như “đàn lạc dây”!

Tháng 3 năm 2022, tình hình chiến trận sôi động ở Ukraine khi Putin xua quân Nga xâm lăng, tin tức hàng đầu trên thế giới. Và, cũng vào thời điểm này 47 năm trước với sự xâm lược của Cộng quân ở miền Nam Việt Nam đã gây tang thương, chết chóc, kinh hoàng và phần uất với quân, dân miền Nam Việt Nam. Chiến tranh xảy ra ở Ukraine được các quốc gia trên thế giới nhiệt tình hỗ trợ trước bạo lực của Nga, còn miền Nam Việt Nam khi bị “đồng minh tháo chạy” thì hoàn toàn đơn độc để đối đầu với quân xâm lược! Khi đất nước rơi vào tay kẻ thù thì trại tù mọc lên khắp nơi từ Nam ra Bắc như “Quần Đảo Ngục Tù, Quần Đảo Gulag – The Gulag Archipelago” của nhà văn Nga Alexander Solzhenitsyn. Đại úy Solzhenitsyn bị bắt giam qua các trại tù khổ sai, và từ đó ông đã viết lên những tác phẩm phơi bày sự dã man, tàn bạo các trại tù của CS Liên Xô... đoạt giải Nobel Văn Chương năm 1970.

Vài hình ảnh trong trại tù do Văn Quang viết như Cái Muồng, Tết Trong Trại Tù... Khi ra tù, anh viết nhiều với hình ảnh “*Bức tranh vân cẩu, vẽ người tang thương*” (Nguyễn Gia Thiều) trong xã hội quê nhà với bạn đọc nơi hải ngoại.



**Sài Gòn ngày 21 tháng 6/2017, nhà văn Văn Quang viết Thư Từ Già Bạn Đọc**

*“Đây là bài sau cùng tôi viết hàng tuần cho các báo ở nước ngoài. Tôi sẽ ngưng viết loạt bài này vì lý do sức khỏe, không vì bất cứ lý do nào khác.*

*Hơn 60 năm cầm bút, tôi không có gì đáng tự hào bởi chỉ như người lính trên đường trường hành quân không biết mình đã bắn được bao nhiêu viên đạn. Tất cả chỉ vì ba lời thề ‘Tổ Quốc – Danh Dự – Trách Nhiệm’ mà tôi đã thề trước khi trở thành người lính của Quân Đội VNCH. Tôi còn thua cả những đồng đội của tôi đã vĩnh viễn ra đi hoặc bỏ lại một phần thân thể mình trên chiến trường, trở về với cuộc sống vất vưởng nơi quê nhà.*

*Trong lá thư ngắn hôm nay, trước khi ngừng viết, tôi xin gửi lời cảm tạ đến tất cả bạn bè, các bạn đọc của các báo và các khán thính giả và các cơ quan truyền thông, các đài phát thanh truyền hình đã từng có thời gian dành cho tôi những tình cảm đặc biệt. Bây giờ đầu óc tôi không còn được minh mẫn nữa, khi nhớ khi quên... đã đến lúc phải biết mình nên dừng lại ở đâu.*

*Tôi chắc chắn trong những bài viết của tôi có nhiều khiếm khuyết, mong được sự bao dung thông cảm của các bạn”.*

*(Văn Quang)*

Trước sự mất mát của nhà văn hơn hai mươi năm trong đời binh nghiệp của QLVNCH và hơn mười hai năm trong lao tù CS, tôi viết những dòng này để tưởng nhớ và cầu mong anh gặp lại thân hữu năm xưa nơi cõi vĩnh hằng.

*Little Saigon, March 17, 2022*



---

*Nguồn: Internet eMail by **MĐ Trịnh Tường Vân** chuyển*